

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Đính chính Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND**  
**ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh về việc quy định phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 60/TTr-STNMT ngày 20/02/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh về việc quy định phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Quyết định 01/2014/QĐ-UBND), cụ thể như sau:

1. Phần căn cứ pháp lý:

Tại cuối phần căn cứ pháp lý: “Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 11/TTr-STNMT ngày 13/11/2014”, đính chính lại như sau: “Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 11/TTr-STNMT ngày **13/01/2014**”.

2. Phần nội dung:

a) Tại Điều 1 Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND quy định: “Điều 1. Ban hành Quy định phí bảo vệ môi trường...”, đính chính lại như sau: “Điều 1. Quy định phí bảo vệ môi trường...”.

b) Tại điểm b khoản 3, Điều 2 Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND quy định: “.... quy định tại khoản 6, Điều 1 Quyết định này”, đính chính lại như sau: “... quy định tại **Khoản 5**, Điều 1 Quyết định này”.

**Điều 2.** Các nội dung khác của Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND không thay đổi.

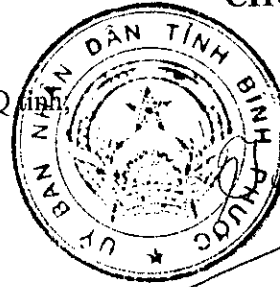
**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TN&MT, TC, TP (Cục KTVB);
- Tổng Cục Thuế;
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm TH - CB;
- Như điều 3;
- LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT. 136

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Trâm*